

ĐẶC ĐIỂM CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA (SMEs)

TS. ĐOÀN TRANH

ĐẠI HỌC DUY TÂN

Doanh nghiệp nhỏ và vừa trước tiên nhỏ về nguồn lực quan trọng nhất là vốn và con người. Chính vì thiếu vốn và con người dẫn đến thiếu rất nhiều nguồn lực để có thể nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp SMEs trên thị trường. Tuy vậy, SMEs vẫn có những ưu thế mà các doanh nghiệp lớn không có được. Sau đây là những bất lợi và lợi thế của SMEs tại Việt Nam đã được nghiên cứu và tổng kết qua thời gian.

1. Những bất lợi đối với hoạt động của SMEs

a. Điều hành theo phong cách gia đình và hay xung đột về vấn đề sở hữu.

Đa số các SMEs là doanh nghiệp cá nhân hay gia đình, nên việc điều hành chủ yếu từ các thành viên gia đình nên sẽ không có khả năng thu hút những nhà quản lý giỏi nếu không thể thoát ra khỏi kiểu điều hành gia đình. Đa số các nhà điều hành SMEs đều thiếu kiến thức quản lý và những kỹ năng cần thiết để quản lý doanh nghiệp có qui mô. Nên những SMEs khi phát triển lớn hơn thì việc chuyển sang công ty cổ phần đại chúng và cần có chính sách thu hút các nhà quản lý chuyên nghiệp là cần thiết.

b. Thiếu vốn và khó tiếp cận các nguồn vốn chính thức.

Xuất phát điểm của các SMEs là vốn ít. Tại Việt Nam, để đầu tư mở rộng sản xuất cần vay vốn phải có tài sản thế chấp. Cơ chế tiếp cận vốn theo kiểu trên đã là rào cản để các SMEs có nguồn lực tài chính để phát triển.

c. Dễ khởi nghiệp nhưng chịu rất nhiều rủi ro trong kinh doanh.

Các nghiên cứu ại Singapore chỉ ra rằng, có 83% SMEs sau 5 năm phải giải thể nếu không có sự trợ giúp từ chính phủ¹. Những rủi ro của SMEs tập trung chủ yếu là thiếu nhân viên có kỹ năng (64%), chịu lãi suất và tiền thuê đất cao (9%), cạnh tranh cao và chi phí hoạt động tăng.

d. Không có lợi thế kinh tế theo qui mô

Hiệu quả kinh tế theo qui mô làm cho doanh nghiệp giảm chi phí sản xuất và kinh doanh dễ dàng hơn so với các đối thủ, nhờ đó khả năng cạnh tranh trên thương trường thông qua chính sách giá là một ưu thế. Các SMEs không thể cạnh tranh dựa trên chi phí, mà cần tập trung vào chiến lược khác biệt và khai thác chênh lệch giá thông qua giảm chi phí vận chuyển và tạo sự thuận lợi trong bán hàng hơn là cạnh tranh trực diện với các doanh nghiệp lớn.

e. Công nghệ lạc hậu, khó tiếp cận và đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến, nhất là công nghệ sản xuất xanh.

¹ Dr Elango Rengasamy, *Small & Medium Enterprises-The Backbone for Growth & Development*, tham luận tại hội thảo SMEs Việt Nam tại Đà Nẵng ngày 2-4/8/2016

Các SMEs thường gắn với công nghệ lạc hậu và thủ công. Do đa số các SMEs là doanh nghiệp gia đình nên địa điểm sản xuất và kinh doanh nằm trong khu vực dân cư. Việc gây ra ô nhiễm về khói bụi, nước thải, tiếng ồn là điều không tránh khỏi. Hầu như rất ít SMEs áp dụng công nghệ xanh trong sản xuất và kinh doanh. Nếu có thể tiếp cận vốn, đất đai cho sản xuất và sự hỗ trợ về tiếp cận công nghệ của chính phủ, thì các SMEs mới có cơ hội phát triển để hội nhập và áp dụng công nghệ tiên tiến và xanh trong sản xuất và kinh doanh.

f. Thiếu thông tin thị trường, yếu trong hội nhập và khó tham gia chuỗi thị trường của các ngành hàng

Các SMEs không đủ nguồn lực để có thông tin đầu vào và tiêu thụ sản phẩm. Ngay cả, việc sử dụng mạng xã hội và mạng internet để tiếp cận thị trường vẫn còn là điểm yếu của các SMEs. Từ đó, mà khả năng hội nhập thị trường khu vực và các nước của các SMEs Việt Nam còn hạn chế. Thiếu những năng lực trên làm cho các SMEs tại Việt Nam khó tham gia được các chuỗi thị trường của các ngành hàng nên khó tiêu thụ sản phẩm trên cả nước và hội nhập thị trường các nước.

2. Những lợi thế của SMEs trong hoạt động

Tuy nhiên, các SMEs nói chung và SMEs Việt Nam nói riêng vẫn có những lợi thế cơ bản sau.

a. Tính linh hoạt trong chuyển đổi hoạt động kinh doanh

Nhiều nhà kinh tế học cho rằng “nhỏ là tốt”. Khẳng định này xuất phát từ tính linh hoạt trong chuyển đổi sản xuất của các SMEs. Đây là lợi thế mà các doanh nghiệp lớn không có được. Nhờ tính linh hoạt trong kinh doanh mà các SMEs dễ lấp các khoảng trống của thị trường, có khả năng chống đỡ được những cú sốc của khủng hoảng kinh tế. Các SMEs thường chọn những ngành nghề như kinh doanh thực phẩm, may mặc, nông sản là những ngành nghề hầu như ít bị tác động bởi khủng hoảng kinh tế. Khi khủng hoảng kinh tế, người tiêu dùng có thể không mua nhà, ô tô, các hàng hoá thông thường khác, nhưng không thể không ăn uống và ăn mặc.

b. Lựa chọn các ngành nghề kinh doanh có lợi nhuận cao

Qui mô nhỏ dẫn đến tổ chức bộ máy quản lý gọn nhẹ đó là lợi thế của các SMEs mà các doanh nghiệp lớn không có được. Nên các ngành kinh doanh ăn uống, lương thực thực phẩm, thời trang, may mặc, và những sản phẩm tiêu dùng là những sản phẩm thế mạnh của các SMEs. Các nghiên cứu SMEs tại Indonesia cho thấy rằng các doanh nghiệp SMEs và siêu nhỏ tại Indonesia chiếm 99%², trong đó 60,42% hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thực phẩm, và 70% là do phụ nữ làm chủ.

c. Khả năng sáng tạo cao và là thành viên chính của công nghiệp phụ trợ

Những doanh nghiệp lớn như Google, Microsoft, Honda, Hoàng Anh Gai Lai xuất phát từ những doanh nghiệp nhỏ. Những ý tưởng kinh doanh luôn xuất phát từ những doanh nghiệp nhỏ có tinh thần khởi nghiệp cao, biết tiếp cận thị trường và luôn đổi mới để phát triển. Tại Hoa Kỳ, các SMEs đóng góp trên 50% các phát minh. Tại Anh Quốc có đến 88%³ các SMEs áp dụng công

² Agustine Eva Maria Soekesi, *The Identification of Motivation and Entrepreneurial Orientation of Female Entrepreneurs in Micro and Small Size Business*, tham luận tại hội thảo SMEs Việt Nam tại Đà Nẵng ngày 2-4/8/2016.

³ GS. TS Nguyễn Trường Sơn (2014), *Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, Việt Nam.

nghe mới hay có cải tiến về sản phẩm. Và điều đặc biệt quan trọng là các SMEs hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ chiếm đa số. Các doanh nghiệp như Honda, Canon tại Việt Nam sẽ có chi phí cao nếu không có các sản phẩm gia công từ các SMEs tại Việt Nam phục vụ như là vệ tinh của các doanh nghiệp lớn này.